



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : NƯỚC XỬ LÝ TRẠM CẤP NƯỚC KHE LẠNH

Vị trí lấy mẫu : Trạm cấp nước Khe Lạnh

Ngày lấy mẫu : 10/05/2021

Tuần : 20

Tháng: 05/2021

Ngày nhận mẫu : 10/05/2021

Ký hiệu mẫu : 166-2

Số lượng/Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong bình nhựa khoảng 2 lít và 02 chai thủy tinh khoảng 200ml/chai

Người lấy mẫu : Nguyễn Thị Mỹ Hà

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	TCVN 6185:2015	5	≤15	Từ ngày 10/05/2021 đến 15/05/2021
2	Mùi vị		Cảm quan (*)	Không mùi, vị lạ	Không mùi, vị lạ	
3	Độ đục	NTU	Ref TCVN 6184:2008	0,72	≤2	
4	pH	pH	TCVN 6492:2011	7,22	6,5-8,5	
5	Độ cứng, tính theo CaCO ₃	mg/l	TCVN 6224:1996	< 5 (MQL)	≤300	
6	Hàm lượng Clorua	mg/l	TCVN 6194:1996	6,7	≤300	
7	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	TCVN 6177:1996	KPH (MDL=0,010)	≤0,3	
8	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	TCVN 6002:1995	KPH (MDL=0,012)	≤0,3	
9	Hàm lượng Nitrit	mg/l	Ref TCVN 6494-1:2011	KPH (MDL=0,015)	≤3	
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	Ref TCVN 6494-1:2011	1,46	≤50	
11	Hàm lượng Sunphat	mg/l	Ref TCVN 6494-1:2011	0,9	≤250	
12	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	TCVN 6186:1996	< 0,50 (MQL)	≤2	
13	Coliform tổng số	MPN/ 100ml	TCVN 6187-2:1996	< 1 (KPH)	0	
14	E. coli		TCVN 6187-2:1996	< 1 (KPH)	0	
15	Clo dư	mg/l	PP so màu orthotolidine (*)	0,50	0,3 - 0,5	

*** Ghi chú:**

- Quá trình lấy mẫu được thể hiện theo Biên bản lấy mẫu và bàn giao mẫu nước số: 166/LABDAWACO ngày 10/05/2021.
- Tiêu chuẩn QCVN 01:2009/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.
- 'Phiếu Kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Dawaco.
- LabDawaco không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả.
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử.

KPH: Không phát hiện.

(*): Phương pháp thử chưa đăng ký công nhận.

MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

MQL: Giới hạn định lượng của phương pháp.

* **Chú ý:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.



KẾT TÍNH GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN PHƯỚC THƯƠNG

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH KIỂM NGHIỆM

PHẠM VIỆT HÙNG



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : NƯỚC XỬ LÝ TRẠM CẤP NƯỚC KHE LẠNH

Vị trí lấy mẫu : Trạm cấp nước Khe Lạnh

Ngày lấy mẫu : 04/05/2021

Tuần : 19

Tháng: 05/2021

Ngày nhận mẫu : 04/05/2021

Ký hiệu mẫu : 158-1

Số lượng/Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong bình nhựa khoảng 2 lít và 02 chai thủy tinh khoảng 200ml/chai

Người lấy mẫu : Nguyễn Thị Mỹ Hà

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	TCVN 6185:2015	< 5 (MQL)	≤15	Từ ngày 04/05/2021 đến 08/05/2021
2	Mùi vị		Cảm quan (*)	Không mùi, vị lạ	Không mùi, vị lạ	
3	Độ đục	NTU	Ref TCVN 6184:2008	0,49	≤2	
4	pH	pH	TCVN 6492:2011	7,21	6,5-8,5	
5	Độ cứng, tính theo CaCO ₃	mg/l	TCVN 6224:1996	< 5 (MQL)	≤300	
6	Hàm lượng Clorua	mg/l	TCVN 6194:1996	5,0	≤300	
7	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	TCVN 6177:1996	KPH (MDL=0,010)	≤0,3	
8	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	TCVN 6002:1995	< 0,040 (MQL)	≤0,3	
9	Hàm lượng Nitrit	mg/l	Ref TCVN 6494-1:2011	KPH (MDL=0,015)	≤3	
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	Ref TCVN 6494-1:2011	1,41	≤50	
11	Hàm lượng Sunphat	mg/l	Ref TCVN 6494-1:2011	1,0	≤250	
12	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	TCVN 6186:1996	< 0,50 (MQL)	≤2	
13	Coliform tổng số	MPN/ 100ml	TCVN 6187-2:1996	< 1 (KPH)	0	
14	E. coli		TCVN 6187-2:1996	< 1 (KPH)	0	
15	Clo dư	mg/l	PP so màu orthotolidine (*)	0,50	0,3 - 0,5	

*** Ghi chú:**

- Quá trình lấy mẫu được thể hiện theo Biên bản lấy mẫu và bàn giao mẫu nước số: 158/LABDAWACO ngày 04/05/2021.
- Tiêu chuẩn QCVN 01:2009/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.
- Phiếu Kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Dawaco.
- LabDawaco không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả.
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử.

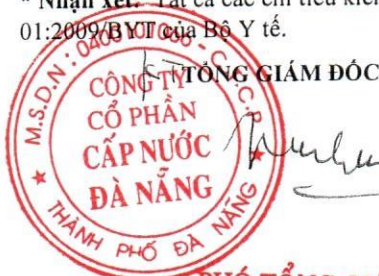
KPH: Không phát hiện.

(*): Phương pháp thử chưa đăng ký công nhận.

MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

MQL: Giới hạn định lượng của phương pháp.

* Nhận xét: Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN PHƯỚC THƯƠNG**

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH KIỂM NGHIỆM

PHẠM VIỆT HÙNG